

Số: /KH-ĐKTr

Cao Lộc, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024

Thực hiện Thực hiện Kế hoạch số 159/KH-BCĐ, ngày 10/4/2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024 trên địa bàn huyện Cao Lộc; Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND huyện Cao Lộc về việc kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và cơ sở dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện Cao Lộc trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024.

Đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) huyện tại Quyết định số 1147/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024 trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trong triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024.

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trong “tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024 bảo đảm đúng kế hoạch. Thông qua công tác kiểm tra phối hợp tuyên truyền

chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, được sửa đổi liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, trong đó tập trung kiểm tra thực tế tại các cơ sở thực phẩm; kiểm tra điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị dụng cụ; nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm; việc chấp hành các quy định trong quảng cáo thực phẩm.

(Có lịch kiểm tra gửi kèm theo).

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, tập trung kiểm tra các nội dung

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với cơ sở thuộc diện phải cấp giấy); công bố hợp quy/phù hợp quy định an toàn thực phẩm; đăng ký bản công bố sản phẩm/tự công bố sản phẩm;

- Ghi nhãn sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; Quảng cáo sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm;

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, phụ gia thực phẩm;

- Chất lượng sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm; nguồn gốc xuất xứ, hạn sử dụng; lưu mẫu.

- Việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm nhập khẩu.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm để đánh giá chất lượng sản phẩm (khi cần thiết).

2.2. Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống, tập trung kiểm tra các nội dung

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm (cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, con người);

- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm;

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;

- Việc lưu mẫu thức ăn;

- Việc bảo đảm nước sạch dùng cho chế biến thực phẩm;

- Các nội dung khác có liên quan;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số

129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn kiểm tra liên ngành huyện

Đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện do Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, các thành viên gồm đại diện các cơ quan, đơn vị: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Đội Quản lý thị trường số 02, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Công an huyện, Trung tâm Y tế huyện.

2. Lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu trong kiểm tra

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn kiểm tra quyết định căn cứ vào nguy cơ mất an toàn thực phẩm của cơ sở được kiểm tra và sản phẩm của cơ sở được kiểm tra.

3. Tiến trình thực hiện

- Họp Đoàn kiểm tra: 08 giờ 00 phút ngày 24/4/2024 tại Phòng họp số 3, Trụ sở UBND huyện Cao Lộc.

- Tiến hành kiểm tra tại cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện theo kế hoạch.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Báo cáo kết quả kiểm tra **trước ngày 17/5/2024**

5. Kinh phí, phương tiện đảm bảo thực hiện cuộc kiểm tra

- Phương tiện của Đoàn kiểm tra liên ngành về VSATTP do Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 02, Trung tâm Y tế huyện bố trí.

- Từ nguồn kinh phí thực hiện từ lĩnh vực y tế năm 2024 được Ngân sách Nhà nước cấp cho Văn phòng HĐND và UBND huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- UBND huyện;
- Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh;
- Các thành viên Đoàn TTr,KT;
- C, PCVP;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG ĐOÀN

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
HĐND và UBND HUYỆN
Linh Thị Hà Thu**